TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 31-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Cơ Ba**

Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thành Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Ú, sinh ngày 29/8/1974; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); vợ là Vưu Mộng Thùy H, sinh năm 1978; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền sự: không, tiền án: 01 tiền án. Ngày 21/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Đến ngày 12/6/2024, Huỳnh Văn Ú thi hành xong phần trách nhiệm dân sự; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Huỳnh Quốc T1 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bùi Thị Tám N, sinh năm 1977 (có mặt)

2. Huỳnh Thị Ngọc G, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Cùng cư trú: ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Vưu Mộng Thùy H1, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng :*

Nguyễn Tấn T2, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/02/2024, Huỳnh Văn Ú điều khiển xe môtô biển số 71C4-024.67 có dung tích xi-lanh 110cm^3 chở vợ tên Vưu Mộng Thùy H đi làm thuê tại địa bàn huyện V. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, trên đường quay về nhà, Ú điều khiển xe môtô biển số 71C4-024.67 chở vợ ngồi sau xe lưu thông trên đường Q hướng Trà Vinh đi Vĩnh Long. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực ấp H, xã H, huyện V, Ú điều khiển xe chạy qua phần đường bên trái hướng đi để vượt xe tải cùng chiều thì xảy ra va chạm vào xe môtô biển số 64D1-475.45 do Huỳnh Quốc T1 điều khiển đi hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm Huỳnh Văn Ú, Vưu M, và Huỳnh Quốc T1 bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh V cấp cứu. Đến ngày 26/02/2024, Huỳnh Quốc T1 tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 21/02/2024 xác định:

- Đoạn đường thẳng, mặt đường bằng bê tông nhựa, phẳng mặt đường thông thoáng, không có dải phân cách cố định; có vạch kẻ đường chia mặt đường thành 02 phần đường; mặt đường rộng 6,90m.

- Chọn mép đường bên phải hướng Vĩnh Long đi Trà Vinh làm lề chuẩn.

+ Vùng va chạm đến lề chuẩn: 02,94m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 127/KLGĐ-KTHS, ngày 26/02/2024 của Phòng K, Công an tỉnh V, đã kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Huỳnh Quốc T1 như sau:

1. Các kết quả chính:
- Kết quả khám nghiệm:
+Trong lòng thanh, khí quản lấp đầy dịch bọt màu đỏ sẫm.
+ Sung huyết, xuất huyết niêm mạc thanh, khí quản.
+ Bầm, tụ máu dưới da cơ vùng cổ trước.
+ Vỡ, sụp xương chính mũi; xương gò má hai bên và xương hàm trên, hàm dưới hai bên.
+ Mặt biến dạng.
+ Mũi hai bên, miệng chảy ra nhiều máu.
+ Bầm máu mắt hai bên.

+ Vỡ sụp xương trán

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: không.

2. Kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Quốc T1 là do bịt tắc đường hô hấp gây ngạt/ Chấn thương nặng vùng đầu, mặt.

Biên bản nhận xét lỗi vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 20/3/2024:

- Đối với Huỳnh Văn Ú: Điều khiển xe môtô biển số 71C4-024.67 lưu thông trên đường Q, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến va chạm với xe môtô biển số 64D1-475.45 do Huỳnh Quốc T1 điều khiển lưu thông trên đường theo hướng ngược lại, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, là lỗi gây ra tai nạn. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Huỳnh Văn Ú không có giấy phép lái xe theo quy định, đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

- Đối với Huỳnh Quốc T1 điều khiển xe môtô biển số 64D1-475.45 lưu thông trên đường không có lỗi trong vụ tai nạn.

Quá trình điều tra, Huỳnh Văn Ú thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với Vưu Mộng Thùy H1, chủ sở hữu xe môtô biển số 71C4-024.67. Chị H1 và Huỳnh Văn Ú kết hôn năm 2022, chị H1 thấy Huỳnh Văn Ú biết điều khiển xe môtô, nhưng không biết Huỳnh Văn Ú không có giấy phép lái xe, nên trong vụ án này, không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với H1 về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Huỳnh Văn Ú đã thỏa thuận và bồi thường xong số tiền 70.000.000 đồng cho bà Bùi Thị Tám N là người đại diện hợp pháp cho nạn nhân Huỳnh Quốc T1. Bà N không có yêu cầu nào khác và viết đơn bãi nại cho Huỳnh Văn Ú. Chị Vưu Mộng Thùy H không có yêu cầu Huỳnh Văn Ú bồi thường chi phí điều trị.

Về vật chứng: Ngày 27/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại:

+ Vưu Mộng Thùy Hương xe môtô biển số: 71C4-024.67; 01(một) giấy đăng ký xe 71C4-024.67.

+ Bùi Thị Tám N xe môtô biển số: 64D1-475.45; 01(một) giấy đăng ký xe 64D1-475.45.

Cáo trạng số: 36/CT-VKSHVL ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Huỳnh Văn Ú về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Huỳnh Văn Ú; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự, để tuyên phạt Huỳnh Văn Ú mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại đã nhận bồi thường xong và đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn Ú đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản xác định lỗi,..; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Ngày 21/02/2024, Huỳnh Văn Ú điều khiển xe môtô biển số 71C4-024.67 có dung tích xi-lanh 110cm^3 chở vợ tên Vưu Mộng Thùy H nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông trên đường Quốc lộ 53 hướng Trà Vinh đi Vĩnh Long. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực ấp H, xã H, huyện V, Ú điều khiển xe chạy qua phần đường bên trái hướng đi để vượt xe tải cùng chiều thì xảy ra va chạm vào xe mô tô biển số 64D1-475.45 do Huỳnh Quốc T1 điều khiển đi hướng ngược lại. Hậu quả làm ông T1 ngã xuống đường bị thương nặng và đến ngày 26/02/2024 thì tử vong. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Nhà nước luôn tuyên truyền người dân phải chấp hành luật lệ, an toàn giao thông, tuy nhiên bị cáo đã điều khiển xe môtô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định; khi lái xe không chú ý quan sát, tránh vượt không đảm bảo đã gây ra va chạm giao thông làm bị hại Huỳnh Quốc T1 ngã xuống đường và sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo đã gây ra cái chết cho một người, gây đau thương không gì bù đắp được cho gia đình nạn nhân. Bị cáo có tiền án phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, đối với bị cáo cần có hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và ngăn đe phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại xong cho đại diện bị hại, đại diện bị hại có đơn yêu cầu bãi nại miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đại diện bị hại tha thiết cho bị cáo được hưởng án treo, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo hiện tại thương tích làm hạn chế việc đi lại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo thật sự khó khăn, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện bị hại và đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẻ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Ú phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Ú: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (năm) năm được tính từ ngày tuyên án 31/7/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chịu thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Do đại diện bị hại đã nhận bồi thường xong và đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại; Người liên quan;
- UBND xã Tân Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.